

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~4128~~ /UBND-TH
V/v trả lời kiến nghị của cử tri
trước kỳ họp thứ 13 HĐND
Thành phố, khóa XIV

Hà Nội, ngày ~~10~~ tháng 7 năm 2015

Kính gửi: Thường trực HĐND Thành phố

Thực hiện yêu cầu của Thường trực HĐND Thành phố tại công văn số 189/HĐND-VP ngày 30/06/2015 về đề nghị trả lời 20 kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ 13 HĐND Thành phố, UBND Thành phố gửi đến Thường trực HĐND Thành phố, các vị đại biểu HĐND Thành phố báo cáo tổng hợp trả lời kiến nghị của cử tri (có báo cáo kèm theo)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Chủ tịch UBND Tp;
(để báo cáo)
- Các đ/c PCT UBND Tp;
- CPVP, các Phòng chuyên viên;
- Lưu: VT, TH_{Hưng}.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH 
PHÓ CHỦ TỊCH**



Vũ Hồng Khanh



**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà nội, ngày 10 tháng 7 năm 2015

BÁO CÁO

TRẢ LỜI KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI TRƯỚC KỲ HỌP THỨ 13

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KHÓA XIV

(Kèm theo công văn số 4728/UBND-TH, ngày 10/7/2015 của UBND TP)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân Thành phố.

Thực hiện công văn số 189/HĐND-VP ngày 30/6/2015 đề nghị trả lời 20 kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ 13 HĐND Thành phố. UBND Thành phố đã chỉ đạo các sở, ban, ngành kiểm tra, giải quyết. UBND Thành phố trân trọng báo cáo như sau:

I. NHÓM VẤN ĐỀ VỀ CƠ CHẾ CHÍNH SÁCH.

Câu 1. Đề nghị Thành phố nghiên cứu, sớm giải quyết chế độ chính sách cho chủ nhiệm HTX, Phó chủ nhiệm HTX, Đội trưởng đội sản xuất trong thời kỳ bao cấp chưa được hưởng chế độ của nhà nước theo Quyết định số 250/QĐ-TTg năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ (cử tri Hà Đông, Sóc Sơn); quan tâm, xem xét đến chế độ, chính sách đối với những cán bộ có thâm niên công tác từ 10 đến 20 năm ở xã, phường (cử tri Bắc Từ Liêm).

Trả lời:

a) Thực hiện Quyết định số 250/QĐ-TTg ngày 29/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc giải quyết chế độ, chính sách đối với Chủ nhiệm Hợp tác xã có quy mô toàn xã trong thời kỳ bao cấp chưa được hưởng chế độ của nhà nước. Trong thời gian vừa qua, sau khi các cơ quan chuyên môn thẩm định hồ sơ, UBND thành phố đã ban hành Quyết định để giải quyết chế độ, chính sách cho 506 người là Chủ nhiệm HTX có quy mô toàn xã trong thời kỳ bao cấp chưa được hưởng chế độ của nhà nước. UBND Thành phố đang yêu cầu: UBND các huyện, quận, thị xã khẩn trương chỉ đạo rà soát, thiết lập hồ sơ theo quy định để giải quyết dứt điểm chế độ cho người được hưởng.

Đối với các chức danh: Phó Chủ nhiệm HTX, Đội trưởng sản xuất trong thời kỳ bao cấp, hiện nhà nước chưa có quy định về giải quyết chế độ, do đó thành phố chưa có cơ sở để giải quyết.

b) Về kiến nghị: Đề nghị thành phố quan tâm, xem xét đến chế độ, chính sách đối với những cán bộ có thâm niên công tác từ 10 đến 20 năm.

Nội dung trên, do cử tri chưa nêu đối tượng cụ thể, nên UBND thành phố trả lời như sau:

Trong những năm vừa qua, Chính phủ đã ban hành nhiều chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn. Trên cơ sở đó, Thành phố đã có các Quyết định để triển khai thực hiện tại xã, phường, thị trấn. Hiện tại, Chính phủ có Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009, quy định về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, Nghị định số 29/2013/NĐ-CP, sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 92/2009/NĐ-CP.

Sau khi trình HĐND Thành phố có Nghị quyết, UBND Thành phố đã ban hành các quyết định, triển khai đầy đủ các chế độ, chính sách theo quy định của hai Nghị định nêu trên đối với đội ngũ cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn. Trong quá trình triển khai, nếu có vấn đề gì chưa phù hợp, UBND thành phố đề nghị cử tri tiếp tục phản ánh để Thành phố xem xét, giải quyết; đồng thời báo cáo Chính phủ để tổng hợp, sửa đổi, bổ sung chính sách.

Câu 2. Đề nghị Thành phố quan tâm xem xét nâng mức hỗ trợ đối với các đội hoạt động xã hội tình nguyện theo tinh thần Thông tư liên tịch số 24/2012/TTLT-BLĐT-BXH-BNV-BTC giữa Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ và Bộ Lao động - Thương binh & Xã hội để đảm bảo hiệu quả hoạt động (cử tri Chương Mỹ).

Trả lời:

Hiện nay, trên địa bàn Thành phố có 584 Đội hoạt động xã hội tình nguyện tại xã, phường, thị trấn với trên 5.000 Tình nguyện viên tham gia. Về kinh phí hoạt động của Đội tình nguyện và chế độ thù lao đối với thành viên Đội tình nguyện đang được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 48/2010/QĐ-UBND ngày 22/9/2010 của UBND Thành phố về việc thành lập Đội hoạt động xã hội tình nguyện tại cấp xã, phường, thị trấn. Trong đó, quy định hỗ trợ kinh phí hoạt động cho Đội tình nguyện là 4,2 triệu đồng/năm đối với phường; 3,6 triệu đồng/năm đối với thị trấn; 3 triệu đồng/năm đối với xã; hỗ trợ thù lao cho đội trưởng 100.000 đồng/người/tháng; đội phó 80.000 đồng/người/tháng; đội viên 50.000 đồng/người/tháng.

Ngày 22/10/2012 của Liên Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính ban hành Thông tư liên tịch số 24/2012/TTLT-BLĐT-BXH-BNV-BTC về chế độ chính sách đối với Đội công tác xã hội tình nguyện tại xã, phường, thị trấn như sau:

- Thù lao của thành viên Đội tình nguyện: Đội trưởng mức hỗ trợ tối đa không quá 0,6 lần mức lương tối thiểu; đội phó mức hỗ trợ tối đa không quá 0,5 lần; tình nguyện viên mức hỗ trợ tối đa không quá 0,4 lần. Mức thù lao cụ thể do

HĐND cấp tỉnh quyết định phù hợp với khả năng ngân sách và tình hình thực tế của từng địa phương

- Đối với kinh phí hỗ trợ hoạt động chung của Đội tình nguyện: Thông tư không quy định mức hỗ trợ cụ thể, mà quy định nội dung chi bao gồm: được hỗ trợ kinh phí bảo đảm hoạt động thường xuyên để chi cho công tác thông tin, tuyên truyền, tư vấn, tham vấn cho đối tượng, văn phòng phẩm, sơ kết, tổng kết.

Ngay sau khi Thông tư liên tịch số 24/2012/TTLT-BLĐT BXH-BNV-BTC ngày 22/10/2012 của Liên Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính được ban hành, trong năm 2013 Liên Sở: Lao động, Thương binh và Xã hội- Tài chính- Nội vụ đã có Tờ trình báo cáo UBND Thành phố để điều chỉnh chế độ thù lao đối với thành viên Đội công tác xã hội tình nguyện theo hệ số và điều chỉnh mức kinh phí hoạt động cho Đội tình nguyện cho phù hợp với thực tế và quy định của Thông tư. Tuy nhiên, trong năm 2013, trong bối cảnh thu NSNN gặp nhiều khó khăn, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 24/5/2013 về việc tăng cường chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ tài chính ngân sách nhà nước năm 2013 trong đó chỉ thị “không bổ sung các đề án, chương trình, ban hành các chính sách mới hoặc nâng định mức làm tăng chi ngân sách nhà nước khi chưa xác định được nguồn đảm bảo”.

Đồng thời, Thường trực HĐND Thành phố đã có ý kiến tại công văn số 308/HĐND-KTNS ngày 20/9/2013, theo đó về kinh phí hoạt động và hỗ trợ chế độ thù lao đối với thành viên Đội công tác xã hội tình nguyện cần được xem xét và cân nhắc kỹ. Do đó, Thành phố đã tạm dừng ban hành mới về chế độ này.

Hiện nay, kinh tế Thành phố đã ổn định và tăng trưởng; đồng thời căn cứ vào yêu cầu thực tế để động viên, khuyến khích, thu hút sự tham gia nhiệt tình của các tình nguyện viên và đảm bảo hoạt động có hiệu quả hơn của các Đội công tác xã hội tình nguyện trong công tác phòng, chống tệ nạn xã hội tại địa phương; UBND Thành phố đang chỉ đạo Sở Lao động Thương binh và Xã hội phối hợp với Sở Tài chính, các quận, huyện, thị xã khẩn trương hoàn thiện để báo cáo HĐND Thành phố xem xét, quyết định trong kỳ họp tới.

Câu 3. Việc xây dựng, sửa chữa nhà dột nát cho gia đình diện chính sách từ năm 2014 chưa được hỗ trợ. Đề nghị Thành phố sớm triển khai (cử tri Phú Xuyên).

Trả lời:

Ngày 30/9/2013 UBND Thành phố ban hành Kế hoạch số 153/KH-UBND triển khai thực hiện Quyết định 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở trên địa bàn thành phố Hà Nội. Ngày 31/3/2014, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 1733/QĐ-UBND về việc phê duyệt đề án hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở trên địa bàn thành phố Hà Nội, trong đó số hộ gia đình được hỗ trợ là 9.916

hộ gia đình (4.423 hộ gia đình xây dựng mới nhà ở; 5.493 hộ gia đình sửa chữa nhà ở), với tổng kinh phí: 286.780 triệu đồng;

Nguồn vốn thực hiện theo quy định tại Điều 5 Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Điều 4 Thông tư 09/2013/TT-BXD ngày 01/7/2013 của Bộ Xây dựng như sau:

- Ngân sách Trung ương hỗ trợ 80%; Ngân sách Thành phố hỗ trợ 20%;
- Nguồn huy động từ cộng đồng, dòng họ và đóng góp của chính hộ gia đình được hỗ trợ.

Thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở đối với người có công với cách mạng theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ, đến nay UBND thành phố Hà Nội đã ban hành Quyết định số 5350/QĐ-UBND ngày 17/10/2014 và Quyết định số 7340/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 về việc kinh phí hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở trên địa bàn thành phố Hà Nội đối với 551 đối tượng chính sách người có công.

Câu 4. Về thực hiện Đề án 06-ĐA/TU, hiện nay nhiều tổ dân phố quá đông dân gây khó khăn cho công tác quản lý. Đề nghị Thành phố xem xét, bổ sung thêm tổ phó tổ dân phố, công an viên phụ trách thôn đối với các tổ có dân số đông, diện tích lớn và đề nghị Thành phố nên tổ chức sơ kết đánh giá việc thực hiện Đề án sau một thời gian hoạt động để có sự điều chỉnh cho thích hợp (cử tri Thanh Xuân, Mỹ Đức).

Trả lời:

a. Về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; ngày 31/8/2012, Bộ Nội vụ có Thông tư số 04/2012/TT-BNV, hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố. Theo đó, việc thành lập thôn ở vùng đồng bằng phải có quy mô từ 200 hộ dân trở lên, tổ dân phố phải có quy mô từ 250 dân hộ trở lên. Mỗi thôn có Trưởng thôn, 01 Phó Trưởng thôn, trường hợp thôn có trên 500 hộ gia đình thì có thể bổ trí thêm 01 Phó Trưởng thôn. Mỗi tổ dân phố có Tổ trưởng, 01 Tổ phó tổ dân phố, trường hợp tổ dân phố có trên 600 hộ gia đình thì có thể bổ trí thêm 01 Tổ phó tổ dân phố.

Đối với thành phố Hà Nội, trong những năm qua, tình hình tổ chức, hoạt động của hệ thống chính trị ở một số địa bàn dân cư còn chồng chéo, bất cập, ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương. Nguyên nhân của tình trạng này là do sự thiếu đồng bộ về mô hình tổ chức, chưa đảm bảo sự lãnh đạo thống nhất của tổ chức đảng đối với hệ thống chính trị ở địa phương, nhiều tổ dân phố có quy mô quá nhỏ, trong khi đó cũng có một số thôn, tổ dân phố có quy mô lớn. Do đó, ngày 24/9/2013, Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội ban hành Đề án số 06-ĐA/TU, kiện toàn, sắp xếp tổ chức Đảng và các tổ chức trong hệ thống chính trị trên địa bàn dân cư, tổ dân phố, thôn, xóm ở xã, phường, thị trấn thuộc thành phố Hà Nội, nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của cấp ủy đảng và hiệu lực,

hiệu quả quản lý điều hành của chính quyền, chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính trị ở cơ sở trong tình hình mới.

Căn cứ Thông tư số 04/2012/TT-BNV của Bộ Nội vụ và Đề án số 06-ĐA/TU của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội. UBND thành phố Hà Nội đã có Quyết định số 50/2013/QĐ-UBND ngày 18/11/2013, ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hà Nội và Quyết định số 7053/QĐ-UBND ngày 20/11/2013, ban hành Đề án kiện toàn thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hà Nội. Các quy định về quy mô thôn, tổ dân phố; số lượng Phó Trưởng thôn, Tổ phó tổ dân phố trong Quy chế và Đề án của UBND thành phố Hà Nội hoàn toàn tuân thủ các quy định của Thông tư số 04/2012/TT-BNV của Bộ Nội vụ, có tính đến các điều kiện cụ thể của thành phố Hà Nội; đảm bảo phù hợp với tinh thần chỉ đạo trong Đề án 06-ĐA/TU của Ban Thường vụ Thành ủy.

Thực hiện Đề án 06-ĐA/TU của Ban Thường vụ Thành ủy và các văn bản hướng dẫn của Bộ Nội vụ, của UBND thành phố, trong năm 2014, các quận, huyện, thị ủy đã tích cực chỉ đạo, thực hiện đạt kết quả tốt. Báo cáo tổng kết Chương trình số 01-CTr/TU của Thành ủy, khẳng định: “Thành ủy đã ban hành và triển khai thực hiện Đề án số 06-ĐA/TU ngày 24/9/2013 về “kiện toàn, sắp xếp mô hình tổ chức đảng và các tổ chức trong hệ thống chính trị trên địa bàn dân cư, tổ dân phố, thôn, xóm ở xã, phường, thị trấn thuộc thành phố Hà Nội” hoàn thành đúng tiến độ, đảm bảo mục tiêu ổn định, đồng bộ, thống nhất. Sau sắp xếp, đã giảm gần 1/3 số tổ dân phố (2.239 tổ) và 06 thôn...Các tổ chức đảng, đoàn thể được sắp xếp đã phát huy tốt hơn vai trò, trách nhiệm, hoạt động ổn định, hiệu quả, tạo không khí phấn khởi, đoàn kết, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính trị ở từng địa phương, đơn vị”.

Tiếp thu ý kiến của cử tri, UBND thành phố tiếp tục chỉ đạo cơ quan chuyên môn tiến hành khảo sát, tham mưu, đề xuất để có phương án về bố trí nhân lực phù hợp, đúng quy định của pháp luật tại thôn, tổ dân phố, khắc phục các khó khăn phát sinh trong tổ chức và hoạt động tự quản của thôn, tổ dân phố.

b. Về việc bổ sung Công an viên phụ trách thôn:

- Tại Khoản 2, Điều 10, Pháp lệnh Công an xã ngày 21/11/2008 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định: “*Chính phủ quy định khung số lượng Phó trưởng Công an xã và Công an viên*”.

- Tại Tiết b, Khoản 2, Điều 3 Nghị định số 73/2009/NĐ-CP ngày 07/9/2009 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh Công an xã quy định: “*Mỗi thôn, xóm, làng, ấp, bản, buôn, phum, sóc và đơn vị dân cư tương đương được bố trí 01 Công an viên. Đối với thôn, xóm, làng, ấp, bản, buôn, phum, sóc và đơn vị dân cư tương đương thuộc xã trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự, xã loại 1 và xã loại 2 được bố trí không quá 02 Công an viên*”.

Như vậy, nếu 01 thôn có dân số đông, diện tích lớn thuộc xã trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự, xã loại 1 và xã loại 2 thì được bố trí không quá 02 Công an viên phụ trách thôn. Trong trường hợp đã bố trí 02 Công an viên/thôn tại xã trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự, xã loại 1 và xã loại 2, việc cử tri đề nghị bổ sung thêm (quá 02) Công an viên phụ trách thôn thuộc thẩm quyền của Chính phủ. Thành phố sẽ tập hợp các ý kiến của cử tri về vấn đề này để kiến nghị Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 73/2009/NĐ-CP ngày 07/9/2009 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh Công an xã.

UBND Thành phố nhất trí với đề xuất của cử tri và sẽ đề xuất Thành ủy Hà Nội tổ chức sơ kết đánh giá việc thực hiện Đề án số 06-ĐA-TU ngày 24/9/2013 về kiện toàn, sắp xếp tổ chức Đảng và các tổ chức trong hệ thống chính trị trên địa bàn dân cư, tổ dân phố, thôn, xóm ở xã, phường, thị trấn thuộc thành phố Hà Nội.

Câu 5. Đề nghị Thành phố chỉ đạo các sở ngành sớm giải quyết thủ tục hành chính miễn giảm tiền sử dụng đất thuộc đối tượng người có công; đẩy nhanh tiến độ thực hiện chính sách hỗ trợ về nhà ở cho người có công theo Quyết định 22/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ (cử tri Cầu Giấy).

Trả lời:

Về miễn giảm tiền sử dụng đất thuộc đối tượng người có công:

Tại Điều 13, Điều 14 Thông tư 76/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất quy định về miễn, giảm tiền sử dụng đất:

“Điều 13. Miễn tiền sử dụng đất

Việc miễn tiền sử dụng đất được thực hiện theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 45/2014/NĐ-CP; một số nội dung tại Điều này được hướng dẫn cụ thể như sau:

1. Miễn tiền sử dụng đất trong hạn mức giao đất ở trong trường hợp được Nhà nước giao đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, công nhận quyền sử dụng đất cho người có công với Cách mạng được thực hiện theo quy định của pháp luật về người có công. Việc miễn tiền sử dụng đất đối với người có công với Cách mạng chỉ được thực hiện khi có quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc cho phép miễn tiền sử dụng đất theo pháp luật về người có công

...

Điều 14. Giảm tiền sử dụng đất

Việc giảm tiền sử dụng đất được thực hiện theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 45/2014/NĐ-CP; một số nội dung tại Điều này được hướng dẫn cụ thể như sau:

2. Việc giảm tiền sử dụng đất đối với người có công với Cách mạng theo quy định tại Khoản 2 Điều 12 Nghị định số 45/2014/NĐ-CP chỉ được thực hiện khi có quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc cho phép giảm tiền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về người có công (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc cơ quan được ủy quyền hay phân cấp)";

Tại Khoản 1 Điều 1 Quyết định số 16/2010/QĐ-UBND ngày 05/5/2010 của UBND thành phố quy định về miễn giảm tiền sử dụng đất đối với người có công với cách mạng quy định về thẩm quyền quyết định miễn giảm tiền sử dụng đất đối với người có công với cách mạng:

"Giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã quyết định miễn, giảm tiền sử dụng đất cho đối tượng là người có công với cách mạng khi được giao đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định đối với các thửa đất thuộc địa bàn quản lý";

Tại Khoản 1 Điều 2 Quyết định số 16/2010/QĐ-UBND quy định:

"Điều 2. Giao Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xác nhận đối tượng là người có công với cách mạng và mức miễn, giảm tiền sử dụng đất:

1. Xác nhận đối tượng là người có công với cách mạng được hưởng miễn, giảm tiền sử dụng đất theo quy định";

Tại điểm b, khoản 2, Điều 15 Thông tư Thông tư 76/2014/TT-BTC quy định về hồ sơ đề nghị và nơi tiếp nhận hồ sơ miễn, giảm tiền sử dụng đất:

"1. Hồ sơ đề nghị miễn, giảm tiền sử dụng đất gồm:

1.1. Đơn đề nghị được miễn, giảm tiền sử dụng đất; trong đó ghi rõ: diện tích, lý do miễn, giảm;

1.2. Giấy tờ chứng minh thuộc một trong các trường hợp được miễn, giảm tiền sử dụng đất (bản sao có công chứng hoặc chứng thực), cụ thể:

a) Trường hợp người có công với Cách mạng phải có giấy tờ liên quan đến chế độ được miễn, giảm tiền sử dụng đất hướng dẫn tại Khoản 1 Điều 13 và Khoản 2 Điều 14 Thông tư này;

2. Người sử dụng đất nộp hồ sơ đề nghị miễn, giảm tiền sử dụng đất như sau:

...

b) Đối với hộ gia đình, cá nhân: Hộ gia đình, cá nhân nộp hồ sơ xin miễn, giảm tiền sử dụng đất kèm theo hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận, xin chuyển mục đích sử dụng đất đến Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất hoặc cơ quan tài nguyên và môi trường";

Căn cứ các quy định trên, thẩm quyền xác nhận đối tượng người có công với cách mạng thuộc về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; thẩm quyền quyết định cho phép miễn, giảm tiền sử dụng đất theo pháp luật về người có công thuộc về UBND quận, huyện, thị xã. Sau khi có đủ các loại giấy tờ nêu trên, hộ gia đình, cá nhân nộp cùng với hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở tại cơ quan tài nguyên môi trường. Trên cơ sở thông tin địa

chính từ cơ quan tài nguyên môi trường chuyển sang, cơ quan thuế có trách nhiệm xác định số tiền được miễn giảm, ra thông báo số tiền sử dụng đất còn phải nộp (nếu có) gửi cơ quan tài nguyên môi trường thông báo để hộ gia đình, cá nhân thực hiện trong thời hạn **03 ngày làm việc** kể từ ngày nhận được các hồ sơ này.

Qua rà soát sơ bộ, trong thời gian qua, các Chi cục Thuế quận, huyện, thị xã trên địa bàn thành phố đã triển khai việc miễn, giảm tiền sử dụng đất đối với người có công theo đúng quy định và đảm bảo thời hạn giải quyết nêu trên.

(Về thực hiện chính sách hỗ trợ về nhà ở cho người có công theo Quyết định 22/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: xem nội dung trả lời câu 3)

II. NHÓM VẤN ĐỀ VỀ Y TẾ, VĂN HÓA, GIÁO DỤC.

Câu 6. Tại điều 18, Luật Giáo dục phổ cập Tiểu học năm 1991 quy định “Cha, mẹ học sinh ghi tên con hoặc trẻ em được đỡ đầu đi học tại trường, lớp tiểu học trên địa bàn cư trú hoặc nơi thuận tiện nhất” (khoản 1 Điều 18). Quy định như vậy dẫn đến sự hiểu lầm của cha mẹ học sinh là con em họ có quyền vào học tại các trường gần nhà hoặc thuận tiện. Điều này là mâu thuẫn với việc cần thực hiện phân tuyến tuyển sinh để đảm bảo không bị quá tải số HS/trường, số HS/lớp của các trường hiện nay. Đề nghị Thành phố ban hành các hướng dẫn thực hiện cụ thể nội dung này trên địa bàn Thành phố Hà Nội để phòng Giáo dục & Đào tạo cấp quận/huyện thực hiện chỉ đạo công tác tuyển sinh thuận lợi (cử tri Long Biên).

Trả lời:

Công tác tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 trên địa bàn Thành phố Hà Nội năm học

Từ nhiều năm nay, việc phân tuyến đối với học sinh tiểu học nói chung và tuyển sinh lớp 1 nói riêng đã đi vào nề nếp, đối với năm học 2015-2016, ngày 08/4/2015, Sở GD&ĐT Hà Nội đã ban hành văn bản số 4724/SGD&ĐT về việc Hướng dẫn tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2015-2016, trong đó yêu cầu:

1. Các trường phối hợp với UBND xã, phường, thị trấn tổ chức điều tra số lượng trẻ trong độ tuổi đi học trên địa bàn;
2. Phân tuyến hợp lý đảm bảo đủ chỗ học cho học sinh;
3. Khi tuyển sinh vào các trường thứ tự ưu tiên được xếp như sau:
 - a. Những học sinh hoặc bố, mẹ học sinh có hộ khẩu thường trú và cư trú thực tế trên địa bàn;
 - b. Những học sinh có hộ khẩu thường trú tại Hà Nội nhưng cư trú thực tế trên địa bàn;
 - c. Những học sinh không có hộ khẩu thường trú tại Hà Nội nhưng cư trú thực tế trên địa bàn;

Nếu số lượng học sinh quá đông gây quá tải về số học sinh/trường, số học sinh/lớp UBND các quận, huyện, thị xã sẽ phân tuyến cho những học sinh không có hộ khẩu thường trú tại Hà Nội nhưng cư trú thực tế trên địa bàn sang học tại các trường lân cận trên địa bàn.

Câu 7. Đề nghị Thành phố rà soát, bổ sung nguồn kinh phí hỗ trợ hàng năm để thực hiện tu bổ, tôn tạo các di tích lịch sử xuống cấp trên địa bàn Thành phố (cử tri Thạch Thất, Phúc Thọ).

Trả lời:

Thành phố Hà Nội là nơi có số lượng di tích rất lớn, trên 5.000 di tích lịch sử và văn hóa nghệ thuật. Theo quy định phân cấp QLNN một số lĩnh vực KT-XH trên địa bàn thành phố HN tại Quyết định số 11/2011/QĐ-UBND ngày 02/3/2011 và số 12/2014/QĐ-UBND ngày 26/02/2014 của UBND Thành phố, lĩnh vực quản lý di tích được quy định như sau:

+ *Thành phố quản lý toàn diện 10 di tích tiêu biểu gồm: Khu di tích trung tâm Hoàng thành Thăng Long, Khu di tích cổ Loa, Di tích tưởng niệm Bác Hồ ở Vạn Phúc - Hà Đông, Di tích Nhà tù Hỏa Lò, Di tích 48 Hàng Ngang, Di tích 5D Hàm Long, Di tích Đền Bà Kiệu, Di tích 90 Thợ Nhuộm, hồ Hoàn Kiếm - Di tích Đền Ngọc Sơn - Tượng đài Vua Lê, Khu di tích Văn Miếu - Quốc Tử Giám.*

+ *UBND các quận, huyện, thị xã quản lý, tu bổ các di tích đã được xếp hạng còn lại trên địa bàn (ngoài các di tích tiêu biểu do cấp Trung ương và Thành phố quản lý).*

+ *UBND các xã, phường, thị trấn quản lý toàn diện các di tích chưa được xếp hạng trên địa bàn.*

Với mật độ các di tích trên địa bàn Thành phố lớn, Một số di tích đã xuống cấp nghiêm trọng thời gian qua nhiều quận, huyện, thị xã không có khả năng cân đối ngân sách và chủ yếu dựa vào huy động xã hội hóa (XHH) nên chưa đáp ứng được nhu cầu thực hiện tu bổ, tôn tạo di tích được phân cấp quản lý.

Do vậy, những năm qua, Thành phố đã quan tâm hỗ trợ kinh phí ngân sách (hỗ trợ có mục tiêu và hỗ trợ thông qua Chương trình mục tiêu quốc gia về Văn hóa) cho các quận, huyện, thị xã để thực hiện công tác tu bổ, tôn tạo **149 di tích** trên địa bàn Thành phố. Ngoài ra các địa phương cũng đã huy động nguồn vốn từ XHH tự nguyện đóng góp của các tổ chức, cá nhân được **khoảng 980 tỷ đồng**.

- Hiện nay UBND Thành phố đã giao Sở Văn hoá Thể thao và Du lịch thống kê, rà soát đánh giá thực trạng tất cả các di tích trên địa bàn Thành phố để đưa ra giải pháp khắc phục.

Với đặc thù của thành phố Hà Nội là nơi có số lượng di tích rất lớn, nhiều di tích đã xuống cấp, nguồn kinh phí tu bổ, tôn tạo các di tích xuống cấp này rất lớn. Do vậy, bên cạnh việc ngân sách nhà nước cân đối bố trí hỗ trợ thì các địa phương cần tiếp tục đẩy mạnh huy động XHH, tự nguyện, đóng góp của các tổ chức, cá nhân vào

bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn Thủ đô giai đoạn 2016-2020.

Câu 8. Hiện nay, nhiều trạm y tế tại các quận, huyện đã xuống cấp, không đáp ứng được nhu cầu khám chữa bệnh của nhân dân. Đề nghị Thành phố chỉ đạo kiểm tra, rà soát để đưa vào kế hoạch đầu tư, cải tạo các trạm y tế; nghiên cứu phân cấp lại việc quản lý các trạm y tế xã, thị trấn theo đúng điều 102 Luật Tổ chức HĐND và UBND (cử tri Đông Anh, Thường Tín, Sơn Tây).

Trả lời:

(1) *“Hiện nay, nhiều trạm Y tế tại các quận huyện đã xuống cấp, không đáp ứng được nhu cầu khám chữa bệnh của nhân dân. Đề nghị Thành phố chỉ đạo kiểm tra, rà soát để đưa vào kế hoạch đầu tư, cải tạo các trạm y tế”*

Hiện nay trên toàn Thành phố có 584 xã, phường, thị trấn thuộc 30 TTYT quận, huyện, thị xã thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân trên địa bàn.

Thực hiện chỉ đạo của UBND Thành phố tại Văn bản số 8140/UBND-VX ngày 21/10/2014 về việc: Thực hiện các kiến nghị của Ban Văn hóa Xã hội, Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội, và căn cứ Quyết định số 4667/QĐ-BYT ngày 07/11/2014 của Bộ Y tế về việc ban hành bộ tiêu chí Quốc Gia về y tế xã giai đoạn đến 2020; Sở Y tế phối hợp với Viện Trang thiết bị công trình Y tế - Bộ Y tế rà soát, tổng hợp danh mục các Trạm Y tế xã, phường, thị trấn (Trạm Y tế) xuống cấp cần đầu tư.

Sau khi rà soát, Sở Y tế đã có văn bản gửi UBND các quận, huyện, thị xã có ý kiến về danh mục Trạm Y tế cần đầu tư, hầu hết UBND các quận, huyện, thị xã nhất trí về danh mục đầu tư Trạm Y tế. Sở Y tế cũng đã tổ chức hội thảo với các Sở, Ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng để thống nhất danh mục đầu tư Trạm Y tế. Giai đoạn 2016-2020 Thành phố có danh mục đầu tư 296/584 Trạm Y tế, cụ thể:

- Đầu tư xây mới 82 Trạm y tế xã/phường/thị trấn, sử dụng nguồn vốn Đầu tư xây dựng cơ bản và giao cho UBND quận/huyện/thị xã làm chủ đầu tư.

- Đầu tư nâng cấp, cải tạo sửa chữa 214 Trạm y tế xã/phường/thị trấn, sử dụng nguồn vốn Sự nghiệp của Thành phố và nguồn vốn tự chủ tại đơn vị, giao cho các Trung tâm y tế làm chủ đầu tư.

(2) *“Nghiên cứu phân cấp lại việc quản lý các Trạm Y tế theo đúng điều 102 Luật Tổ chức HĐND và UBND”*

Hiện nay, Phòng khám đa khoa, Trạm Y tế, Nhà hộ sinh (thuộc Trung tâm y tế các quận, huyện, thị xã) do Sở Y tế quản lý theo “Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế, Phòng y tế thuộc UBND cấp huyện” tại Thông tư liên tịch số 03/2008/TTLT-BYT-BNV ngày 25/4/2008 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ.

Thời gian qua, một số ý kiến đề nghị chuyển Trung tâm y tế quận, huyện, thị xã về UBND quận, huyện, thị xã quản lý theo điều 102 của Luật Tổ chức HĐND và UBND. Tuy nhiên, ngày 03/11/2011 Văn phòng Chính phủ có văn bản số 7778/VPCP-TCCV thông báo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ: Trong khi chưa sửa đổi Luật Tổ chức HĐND và UBND tiếp tục thực hiện Thông tư liên tịch số 03/2008/TTLT-BYT-BNV ngày 25/4/2008 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ.

Ngày 15/5/2015 tại công văn số 3161/BYT-TCCB về việc kiện toàn hệ thống tổ chức và cơ chế quản lý đơn vị sự nghiệp y tế ở địa phương, Bộ Y tế chỉ đạo: Hiện nay Bộ Y tế đang phối hợp với Bộ Nội vụ hoàn thiện Thông tư liên tịch thay thế Thông tư số 03/2008/TTLT-BYT-BNV, trong khi chờ Thông tư mới tiếp tục thực hiện Thông tư liên tịch số 03/2008/TTLT-BYT-BNV ngày 25/4/2008 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 7778/VPCP-TCCV ngày 03/11/2011.

Câu 9. Đề nghị Thành phố quan tâm có cơ chế chính sách để người đóng BHXH được tự lựa chọn cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn Thành phố. Vì hiện nay phải xin giấy tờ từ Trạm y tế xã, rồi bệnh viện huyện sau đó mới lên được bệnh viện của Thành phố, thủ tục rất phức tạp (cử tri Đan Phượng).

Trả lời:

Việc đăng ký khám chữa bệnh bảo hiểm y tế (KCB BHYT) ban đầu và chuyển tuyến KCB BHYT thực hiện theo Thông tư số 37/2014/TT-BYT của Bộ Y tế hướng dẫn đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu và chuyển tuyến khám bệnh, chữa bệnh BHYT và Thông tư số 14/2014/TT-BYT ngày 14/4/2014 của Bộ Y tế quy định việc chuyển tuyến giữa các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã quy định người có thẻ BHYT được đăng ký KCB BHYT ban đầu từ tuyến xã, tuyến huyện trở lên. Khi đi khám chữa bệnh BHYT ban đầu, nếu trường hợp bệnh vượt quá khả năng của tuyến xã sẽ được chuyển lên tuyến trên liền kề là tuyến huyện, nếu tại tuyến huyện nếu vượt quá khả năng điều trị tuyến huyện sẽ được chuyển lên tuyến thành phố. Trừ trường hợp cấp cứu, người tham gia BHYT sẽ được đến khám bệnh, chữa bệnh tại bất kỳ cơ sở y tế nào.

Theo quy định của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật BHYT: Từ ngày 01/01/2016, người tham gia BHYT đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu tại trạm y tế tuyến xã hoặc phòng khám đa khoa hoặc bệnh viện tuyến huyện được quyền khám bệnh, chữa bệnh BHYT tại trạm y tế tuyến xã hoặc phòng khám đa khoa hoặc bệnh viện huyện trong cùng địa bàn tỉnh. Do vậy, người tham gia BHYT đăng ký ban đầu tại trạm y tế xã có thể đến bệnh viện huyện để chuyển về bệnh viện tuyến thành phố không phải qua trạm y tế xã.

Trong tháng 7/2015, Sở Y tế và Bảo hiểm xã hội thành phố sẽ thống nhất danh mục một số bệnh được chuyển thẳng từ trạm y tế xã lên bệnh viện tuyến thành phố trong trường hợp trước đó đã được bệnh viện chuyên khoa đầu ngành

chẩn đoán xác định và vượt quá phạm vi chuyên môn của bệnh viện tuyến huyện, cụ thể một số bệnh như: Ung thư, Suy tủy, Chạy thận nhân tạo, tan máu bẩm sinh (Thalassemia), tan máu tự miễn, xuất huyết giảm tiểu cầu miễn dịch, Đái huyết sắc tố kịch phát ban đêm, Bệnh lý chức năng tiểu cầu....

III. NHÓM VẤN ĐỀ VỀ QUẢN LÝ ĐÔ THỊ, QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI.

Câu 10. Đề nghị Thành phố chỉ đạo Chi Cục quản lý đô thị và Sở NN&PTNT có giải pháp tháo gỡ khó khăn cho khu vực dân cư ngoài bãi sông Hồng trong việc làm thủ tục cấp phép xây dựng nhà ở và đầu tư xây dựng trường học (cử tri Hoàng Mai); quan tâm có cơ chế đặc thù đối với các xã ngoài bãi được xây dựng các công trình phúc lợi, sớm có kế hoạch cấm các chỉ giới hành lang thoát lũ hoặc có phương án xóa bỏ hành lang thoát lũ đất bãi đê sông Hồng để có quỹ đất cho xã xây dựng mô hình phát triển kinh tế (cử tri Thanh Trì, Phú Xuyên).

Trả lời:

1. Việc xây dựng công trình ở khu vực bãi sông phải tuân thủ những quy định tại Điều 26, Điều 27 của Luật Đô thị; Điều 5, Điều 6 của Nghị định số 113/2007/NĐ-CP ngày 28/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đô thị và các quy định khác có liên quan.

Đối với các công trình hiện có ở khu vực bãi sông, nằm trong chỉ giới thoát lũ, việc cấp phép cải tạo, xây dựng công trình đang được xem xét, vận dụng theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 27 Luật Đô thị “Những công trình, nhà ở hiện có không phù hợp với quy hoạch thì phải di dời; trong khi chưa di dời được thì có thể sửa chữa, cải tạo để bảo đảm an toàn tính mạng, tài sản của nhân dân nhưng không được mở rộng diện tích mặt bằng”.

Hiện nay, việc thỏa thuận để cấp giấy phép xây dựng, nâng cấp, sửa chữa đối với công trình, nhà ở hiện có ở khu vực bãi sông thực hiện theo quy định tại Điểm b Khoản 6 Điều 8 Quyết định số 59/2013/QĐ-UBND ngày 19/12/2013 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

2. Quy hoạch phòng chống lũ chi tiết của từng tuyến sông có đê trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2020, được HĐND thành phố Hà Nội thông qua tại Nghị quyết số 17/2009/NQ-HĐND ngày 11/12/2009; UBND thành phố Hà Nội phê duyệt chi tiết chỉ giới thoát lũ trên tuyến Sông Đà, Sông Hồng, Sông Đuống tại Quyết định số 959/QĐ-UBND ngày 28/02/2011 và Kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện Quy hoạch phòng chống lũ (*Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 18/4/2010*). Đồng thời, UBND thành phố Hà Nội đã cho triển khai cấm mốc chỉ giới thoát lũ tuyến Sông Đà, Sông Hồng, Sông Đuống trên thực địa, hoàn thành năm 2013. Theo giải pháp kỹ thuật thực hiện Quy hoạch nêu trên, sẽ tổ chức di dời nhà cửa, công trình trong chỉ giới thoát lũ; nạo vét, hạ thấp cao trình bãi sông, cải tạo lòng dẫn, tăng cường khả năng thoát lũ dòng sông.

Quy hoạch Phòng chống lũ chi tiết của từng tuyến sông có đề trên địa bàn Thành phố đến năm 2020 đã được triển khai trên 5 năm. Đây là cơ sở quan trọng trong việc quản lý, khai thác, sử dụng khu vực bãi sông cho phát triển kinh tế, xã hội. Hiện nay Bộ Nông nghiệp và PTNT đang tiến hành rà soát Quy hoạch phòng chống lũ và đề điều hệ thống Sông Hồng, Sông Thái Bình trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt. Một trong những điểm mới của dự án Rà soát quy hoạch lần này là đề cập đến việc quản lý, sử dụng vùng bãi sông.

Sau khi dự án Rà soát Quy hoạch được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, là cơ sở để Thành phố điều chỉnh Quy hoạch Phòng chống lũ chi tiết các tuyến sông có đề trên địa bàn Thành phố theo quy định tại Điều 10 Luật Đề điều vừa bảo đảm phòng chống lũ vừa khai thác, sử dụng vùng bãi sông cho phát triển kinh tế, xã hội, xây dựng nông thôn mới của các địa phương có hiệu quả trong đó có địa bàn quận Hoàng Mai, huyện Thanh Trì, Phú Xuyên

Câu 11. Đề nghị Thành phố làm rõ trách nhiệm của các tập thể, cá nhân trong Đề án thay thế cây xanh của Thành phố Hà Nội (cử tri nhiều quận, huyện đề nghị).

Trả lời:

Trung tuần tháng 3/2015, một số phương tiện thông tin đại chúng, các trang mạng xã hội và công luận có nhiều ý kiến về Đề án cải tạo, thay thế cây xanh đô thị hai bên đường trên địa bàn Thành phố, làm cho tình hình Thủ đô có những diễn biến phức tạp. Trước những phản ứng gay gắt và những diễn biến phức tạp đó, ngày 20/3/2015, Chủ tịch UBND Thành phố đã chỉ đạo tạm dừng việc chặt hạ, thay thế cây trên một số tuyến phố để xem xét tổng thể việc triển khai thực hiện.

Tiếp theo đó, ngày 22/3/2015, Chủ tịch UBND Thành phố đã chỉ đạo Thành lập Đoàn Thanh tra liên ngành tiến hành thanh tra toàn diện việc thực hiện thay thế cây xanh trên một số tuyến phố; trong đó giao Chánh Thanh tra Thành phố làm trưởng đoàn, cùng lãnh đạo một số sở, ban, ngành Thành phố tiến hành thanh tra, báo cáo kết quả về UBND Thành phố; Giao Giám đốc Sở Xây dựng tạm đình chỉ một số cán bộ, công chức liên quan trực tiếp trong việc thực hiện nhiệm vụ trên để phục vụ công tác thanh tra.

Đoàn thanh tra liên ngành gồm lãnh đạo các sở, ngành của Thành phố, đại diện UB Kiểm tra Thành ủy, Ban Tuyên giáo Thành ủy đã tiến hành kiểm tra nghiêm túc, khách quan, đúng quy trình, quy định. Sau khi có kết quả thanh tra, Thanh tra Thành phố đã công bố nội dung kết luận Thanh tra, công khai trên Cổng giao tiếp điện tử Hà Nội và các phương tiện thông tin báo, đài của Trung ương và Hà Nội để các tầng lớp nhân dân biết.

Trên diễn đàn Quốc hội, tại phiên trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa XIII, Phó Thủ tướng Chính phủ cũng đã có ý kiến trả lời các đại biểu Quốc hội về nội dung cải tạo, chỉnh trang cây xanh hai bên đường trên địa bàn thành

phố Hà Nội; trong đó khẳng định việc thay thế, chỉnh trang cây xanh đô thị hai bên đường là chủ trương đúng đắn, cần thiết nhằm bảo đảm an toàn, giảm những thiệt hại cho người, công trình hạ tầng và phương tiện khi mưa, bão xảy ra, bảo đảm cảnh quan đô thị và thực hiện việc chỉnh trang đô thị theo quy hoạch.

Thực tế công tác quản lý đô thị, phòng chống mưa bão nhiều năm qua, những thiệt hại về người và tài sản khi cây cối gãy đổ do mưa bão trên địa bàn Thành phố và nhất những thiệt hại rất lớn qua trận mưa giông lịch sử chiều ngày 13/6/2015 cho thấy việc cải tạo, chỉnh trang cây xanh đô thị hai bên đường trên địa bàn Thành phố là rất cần thiết và phải được thực hiện thường xuyên vừa nhằm bảo đảm an toàn cho người, phương tiện và vừa bảo đảm mỹ quan đô thị.

Tuy nhiên, qua kết luận thanh tra, UBND Thành phố cũng thấy rằng, chủ trương cải tạo, chỉnh trang cây xanh hai bên đường là đúng; nhưng phương pháp, cách thức thực hiện còn nóng vội, giản đơn; chưa thông tin kịp thời, đầy đủ, chính xác dẫn tới một số người hiểu lầm, dư luận nhân dân nắm bắt thông tin không đầy đủ; việc chặt hạ, dịch chuyển cây xanh đô thị là công việc nhạy cảm, ảnh hưởng tác động tới cuộc sống, tâm tư, tình cảm của nhân dân nhưng thông tin tuyên truyền thực hiện còn chưa đầy đủ, rõ ràng, chưa tổ chức xin ý kiến đông đảo nhân dân, các nhà khoa học tham gia. Một số tiêu chí thực hiện cấp phép chặt hạ, trồng mới cây xanh đô thị chưa rõ ràng, còn thiếu sót...

Căn cứ nội dung kết luận thanh tra, UBND Thành phố đã chỉ đạo xử lý, kỷ luật đối với các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan theo đúng trình tự quy định. Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố đã nghiêm túc kiểm điểm trách nhiệm và tập trung chỉ đạo khắc phục những hạn chế, thiếu sót trong việc cải tạo, thay thế cây xanh trên địa bàn Thành phố; chỉ đạo Sở Xây dựng và các đơn vị liên quan đã nghiêm túc kiểm điểm trách nhiệm để xảy ra những thiếu sót, tồn tại và có hình thức kỷ luật đối với những tập thể cá nhân lãnh đạo Sở, đơn vị trực thuộc để xảy ra thiếu sót, tồn tại. Kết quả cụ thể xử lý trách nhiệm sau thanh tra sẽ được thông tin công khai trong thời gian tới.

UBND Thành phố cũng đã chỉ đạo Sở Xây dựng, các đơn vị liên quan rà soát, có các biện pháp khắc phục những hạn chế, thiếu sót nêu trong nội dung kết luận thanh tra, điều chỉnh phương thức, cách làm cho phù hợp trong quá trình thực hiện để tiếp tục thực hiện công tác cải tạo, chỉnh trang cây xanh đô thị trên địa bàn Thành phố theo đúng pháp luật, bảo đảm an toàn và mỹ quan đô thị; trong đó, đặc biệt quan tâm công tác thông tin tuyên truyền, công khai việc thực hiện, lắng nghe ý kiến tham gia góp ý xây dựng của các tầng lớp nhân dân, các chuyên gia, các nhà khoa học để công tác cải tạo, chỉnh trang cây xanh đô thị bảo đảm hiệu quả, không gây ra những bức xúc trong công luận.

Qua vụ việc nêu trên, UBND Thành phố Hà Nội đã nghiêm túc rút kinh nghiệm trong việc triển khai thực hiện những nhiệm vụ, công việc chung nhưng có ảnh hưởng, tác động nhiều tới đời sống tâm tư, tình cảm của nhân dân; đồng thời, cũng kiến nghị với các cơ quan thông tin báo chí cần phải lựa chọn đưa ra công luận những thông tin chuẩn xác, có tính xây dựng; tránh để cho các thế lực

thù địch, các đối tượng cơ hội, phản động lợi dụng để xuyên tạc, bôi xấu, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị trên địa bàn Thủ đô.

Câu 12. Cây xanh 2 bên nhiều tuyến đường đã lâu không được chăm sóc, cắt, tỉa, đơn cử như đoạn Quốc lộ 3 từ Mai Lâm đến Xuân Canh, 6km đoạn từ xã Hải Bối đến Vĩnh Ngọc dẫn tới không đảm bảo mỹ quan đô thị, không an toàn cho người và phương tiện tham gia giao thông nhất là trong mùa mưa bão. Đề nghị Thành phố dành kinh phí hàng năm, đặt hàng các đơn vị có chuyên môn quản lý, chăm sóc tổng thể và có kiểm tra, rà soát đối với mạng lưới cây xanh trên địa bàn (cử tri Đông Anh).

Trả lời:

Hàng năm, Thành phố vẫn dành một khoản kinh phí, đặt hàng các đơn vị chuyên ngành quản lý, kiểm tra, rà soát đối với mạng lưới cây xanh trên địa bàn, cắt sửa cây phòng bão. Tuy nhiên, do ngân sách còn hạn hẹp nên ưu tiên kinh phí cắt sửa cây phòng bão trên địa bàn các quận nội thành.

Năm 2015, căn cứ đề nghị của Sở Xây dựng, Thành phố đã bố trí kinh phí cắt sửa cây phòng bão trên địa bàn các huyện ngoại thành, trước tiên dọc các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ.

Tuy nhiên, đối với hai đoạn đường nêu trên chủ yếu là cây xà cừ, cây keo,... rễ ăn nông, tán rộng, nặng tán là những cây dễ đổ gây nguy hiểm đến tính mạng và xe cộ đi đường khi tham gia giao thông. Thành phố sẽ giao cho các đơn vị quản lý các tuyến này là Sở Giao thông vận tải, Ban Duyệt các công trình giao thông, Công ty Cổ phần thương mại Bình Minh rà soát, cắt tỉa phòng bão trên những tuyến đường quốc lộ. Sở Xây dựng và Công ty TNHH MTV Công viên cây xanh rà soát, cắt tỉa cây trên những tuyến đường nội đô trong mùa mưa bão 2015.

Câu 13. Đề nghị Thành phố có cơ chế để thu hồi các điểm đất công không sử dụng hoặc sử dụng không hiệu quả trên địa bàn thành phố để đưa đất vào sử dụng mục đích xây dựng trường học phục vụ nhu cầu cho con em nhân dân (cử tri Tây Hồ).

Trả lời:

Theo quy định của Luật Đất đai năm 2013: Quỹ đất công ích, đất chưa sử dụng do UBND cấp xã quản lý. Căn cứ Điều 132 Luật Đất đai 2013, quỹ đất này được ưu tiên sử dụng vào mục đích xây dựng các công trình công cộng cấp xã (có mục đích giáo dục) ...

Căn cứ Quyết định số 21/2014/QĐ-UBND ngày 20/6/2014 của UBND Thành phố về việc ban hành quy định các nội dung thuộc thẩm quyền của UBND Thành phố do Luật Đất đai 2013 và các Nghị định của Chính phủ giao cho về thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn thành phố Hà Nội; Quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm được UBND Thành phố phê duyệt: UBND cấp xã tổng hợp nhu cầu

sử dụng đất báo cáo UBND cấp huyện tổng hợp, trình UBND Thành phố chấp thuận, làm cơ sở lập dự án đầu tư xây dựng trường học phục vụ nhu cầu của nhân dân theo quy định.

Bên cạnh đó, UBND Thành phố giao Trung tâm phát triển quỹ đất Hà Nội phối hợp với UBND các quận, huyện, thị xã lập hồ sơ thu hồi diện tích đất công không sử dụng hoặc sử dụng không hiệu quả trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật; ứng vốn từ Quỹ phát triển đất để thực hiện giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất xây dựng các công trình, ưu tiên cho các công trình công cộng, như nhà trẻ, trường học...

Câu 14. Đề nghị Thành phố quan tâm sớm triển khai các giải pháp mở rộng, xây dựng mới thêm các cơ sở hỏa táng trên địa bàn nhằm giảm tải Đài hoả thân Hoàn Vũ - Văn Điển. Nghiên cứu đầu tư áp dụng công nghệ khoa học kỹ thuật nâng cấp lò thiêu không để gây ô nhiễm môi trường (cử tri Thanh Trì); tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ hỏa táng đối với các huyện ngoại thành (vì theo Quyết định 05/QĐ-UBND ngày 25/1/2013 của Thành phố Hà Nội, chính sách hỏa táng kéo dài đến hết 31/12/2015) (cử tri một số huyện đề nghị).

Trả lời:

Quy hoạch Nghĩa trang Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 496/QĐ-TTg ngày 08/4/2014. Theo Quy hoạch được duyệt các cơ sở hỏa táng sẽ được đầu tư xây dựng tại các hướng của Thành phố tiện về giao thông và phục vụ nhân dân các khu vực khác nhau, như các nghĩa trang: Yên Kỳ mở rộng (huyện Ba Vì), Vĩnh Hằng mở rộng (huyện Ba Vì), Bắc Sơn (huyện Sóc Sơn), Minh Phú (huyện Sóc Sơn), Xuân Nộn (huyện Đông Anh), Trung Màu (huyện Gia Lâm), Trần Phú (huyện Chương Mỹ), Chuyên Mỹ (huyện Phú Xuyên).

Triển khai thực hiện Quy hoạch, ngày 13/8/2014, UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch 146/KH-UBND về việc đầu tư xây dựng các nghĩa trang tập trung trên địa bàn Thành phố Hà Nội đến năm 2020. Trong Kế hoạch, UBND Thành phố đã chỉ đạo các Sở, ngành và UBND các Huyện liên quan tập trung triển khai các dự án đầu tư xây dựng nghĩa trang có cơ sở hỏa táng để phục vụ nhu cầu an táng của nhân dân Thành phố giai đoạn 2014-2020, cụ thể như sau:

1. Dự án Nghĩa trang Yên Kỳ mở rộng (giai đoạn I):

Tiến độ dự kiến:

- Công tác lập quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500: Đã hoàn thành.
- Hoàn thành dự án: Quý I/2016.
- Hiện đang triển khai các thủ tục lựa chọn nhà đầu tư, cơ chế đầu tư theo quy định.
- Ưu tiên triển khai trước cơ sở hỏa táng khu vực này.

2. Triển khai Dự án mở rộng nghĩa trang tập trung Vĩnh Hằng, huyện Ba Vì:

Tiến độ dự kiến:

- Hoàn thành công tác điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500: Quý III/2014.

- Hoàn thành dự án xây dựng nhà hỏa táng: Quý IV/2014.

Đến tháng 11/2014, Công ty Cổ phần Ao Vua đã hoàn thành đầu tư xây dựng nhà hỏa táng với 6 lò thiêu công nghệ Tabo hiện đại của Thụy Điển và đi vào hoạt động rất có hiệu quả, từ ngày 20/11/2014 đến ngày 06/7/2015 đã hỏa táng 2843 ca.

3. Xây dựng cơ sở hỏa táng Xuân Nộn, huyện Đông Anh: Quy mô 10 ha.

Tiến độ dự kiến:

- Hoàn thành công tác lập quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500: Quý III/2015.

- Hoàn thành công tác GPMB: Quý II/2016.

- Lựa chọn nhà đầu tư: Quý III/2016.

- Hoàn thành dự án: Quý III/2017.

Để có cơ sở triển khai dự án tuân thủ Luật Đê Điều, hiện nay, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đang triển khai lập điều chỉnh Quy hoạch phòng chống lũ chi tiết sông Cà Lồ, khu vực dự kiến xây dựng cơ sở hỏa táng tại xã Xuân Nộn, huyện Đông Anh, Hà Nội.

4. Xây dựng nghĩa trang Trần Phú, huyện Chương Mỹ: Quy mô 10 ha.

Hình thức táng: Cát táng, hỏa táng. Tiến độ dự kiến:

- Công tác lập quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500: 2014-2015.

- Hoàn thành công tác GPMB: Quý IV/2016.

- Lựa chọn nhà đầu tư: Quý IV/2016.

- Hoàn thành dự án: Quý IV/2017.

- Đang triển khai lập Quy hoạch chi tiết 1/500 của dự án theo Nhiệm vụ quy hoạch được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 2579/QĐ-UBND ngày 05/6/2015.

- Ưu tiên triển khai trước cơ sở hỏa táng theo hình thức xã hội hóa.

5. Xây dựng nghĩa trang Bắc Sơn, huyện Sóc Sơn: Xây dựng nghĩa trang đồng bộ với xây dựng hạ tầng kỹ thuật, đảm bảo vệ sinh môi trường, cảnh quan khu vực. Hình thức táng: Hỏa táng. Tiến độ dự kiến:

- Công tác lập quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500: 2014-2015.

- Hoàn thành công tác GPMB: Quý II/2016.

- Lựa chọn nhà đầu tư: Quý III/2016.

- Hoàn thành dự án: Quý IV/2017.

- Ưu tiên triển khai trước cơ sở hỏa táng theo hình thức xã hội hóa.

6. Tiếp tục triển khai Dự án Nghĩa trang Minh Phú, huyện Sóc Sơn:

Tiến độ dự kiến:

- Công tác lập quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500: 2014-2015.
- Hoàn thành công tác GPMB: Quý IV/2016.
- Lựa chọn nhà đầu tư: Quý I/2017.
- Hoàn thành dự án: Quý I/2019.

7. Đối với Nghĩa trang Văn Điển, huyện Thanh Trì: Thuộc Quy hoạch phân khu S5, hiện nay, Ban Phục vụ Lễ tang Thành phố đang triển khai Dự án Cải tạo nâng cấp để chuyển đổi nhiệm vụ của nghĩa trang Văn Điển. Dự án này đã được UBND Thành phố phê duyệt tại quyết định số 6436/QĐ-UBND ngày 25/10/2013 với mục tiêu đầu tư theo quy hoạch chi tiết được duyệt nhằm chuyển đổi nhiệm vụ sang phục vụ hỏa táng, lưu giữ bình tro di hài và cải tạo cảnh quan môi trường theo hướng xây dựng Công viên nghĩa trang, đảm bảo các vấn đề về vệ sinh môi trường.

Như vậy, đến nay, cơ sở hỏa táng tại nghĩa trang Vĩnh Hằng đi vào hoạt động từ tháng 11/2014 với 6 lò thiêu, công suất: 1 ca hỏa táng/1 giờ/1 lò (đang hoạt động trung bình 20 ca/ngày) đã góp phần giảm tải nhiều cho Đài hóa thân Hoàn Vũ với 8 lò thiêu tại Nghĩa trang Văn Điển (đang phục vụ từ 50-60 ca hỏa táng/ngày) và đến năm 2020 khi các dự án nêu trên hoàn thành đi vào hoạt động sẽ hoàn toàn đáp ứng, phục vụ nhu cầu an táng của nhân dân Thủ đô và cả khu vực lân cận.

Câu 15. Để đáp ứng yêu cầu quản lý đô thị và tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân quảng bá, giao dịch, đề nghị Thành phố có quy hoạch biển hiệu, biển quảng cáo thương mại; đồng thời, uỷ quyền cho UBND cấp quận, huyện được chủ động có phương án quy hoạch biển hiệu, biển chỉ dẫn và quảng bá nhiệm vụ chính trị, an sinh xã hội của địa phương (cử tri Long Biên).

Trả lời:

Việc thực hiện biển hiệu của tổ chức, cá nhân thực hiện theo những quy định tại Điều 34. Mục 4 Chương II của Luật Quảng cáo, cụ thể:

+ “Về vị trí: Biển hiệu phải đặt tại trụ sở hoặc nơi diễn ra hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, cửa hàng, đại lý.

+ Về kích thước: Biển hiệu phải đặt đúng kích thước theo quy định tại khoản 3 Điều 34 Luật Quảng cáo. (Đối với biển hiệu ngang thì chiều cao tối đa là 02 mét (m), chiều dài không vượt quá chiều ngang mặt tiền nhà; Đối với biển hiệu dọc thì chiều ngang tối đa là 01 mét (m), chiều cao tối đa là 04 mét (m) nhưng không vượt quá chiều cao của tầng nhà nơi đặt biển hiệu).

+ Về nội dung thể hiện: Theo quy định tại khoản 1 Điều 34 Luật Quảng cáo thì tên cơ quan chủ quản trực tiếp (nếu có); tên cơ sở sản xuất kinh doanh theo đúng giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; địa chỉ, điện thoại là các nội dung phải thể hiện trên biển hiệu. Như vậy, ngoài các nội dung phải thể hiện theo quy định, tổ chức, cá nhân căn cứ vào vị trí, diện tích của biển hiệu để thể hiện các thông tin về logo, biểu tượng, ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ”.

- Đối với việc quy hoạch bảng quảng cáo thương mại: UBND Thành phố đã giao Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch lập Quy hoạch quảng cáo ngoài trời đến năm 2020 định hướng đến 2030, hiện nay đang trong quá trình hoàn thiện để trình UBND Thành phố phê duyệt trong năm 2015.

Về “Ủy quyền cho UBND cấp quận, huyện được chủ động có phương án quy hoạch biển chỉ dẫn và quảng bá nhiệm vụ chính trị, an sinh xã hội của địa phương”.

- Hiện nay, theo quy định của Luật Quảng cáo biển tuyên truyền chính trị cũng phải được xác định trong quy hoạch quảng cáo. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch đang phối hợp với các quận, huyện, thị xã lựa chọn vị trí phù hợp đảm bảo đúng quy định pháp luật, đưa vào Quy hoạch quảng cáo ngoài trời đến năm 2020 định hướng đến 2030, trình Thành phố xem xét phê duyệt.

- Bên cạnh đó, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã trình Thành phố Dự thảo Quy chế quản lý hoạt động quảng cáo ngoài trời trên địa bàn thành phố, dự kiến trong tháng 8/2015 sẽ ban hành.

Sau khi Quy hoạch quảng cáo ngoài trời đến năm 2020 định hướng đến 2030 và Quy chế quản lý hoạt động quảng cáo ngoài trời trên địa bàn thành phố Hà Nội được UBND Thành phố ban hành, UBND quận, huyện, thị xã sẽ thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về hoạt động quảng cáo, quản lý quy hoạch quảng cáo tại địa phương theo trách nhiệm được phân công.

IV. NHÓM VẤN ĐỀ VỀ NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN.

Câu 16. Đề nghị Thành phố có chủ trương và hỗ trợ kinh phí để nhân dân các huyện tiếp tục thực hiện công tác dồn điền đổi thửa trong nông nghiệp đối với diện tích còn lại chưa thực hiện công tác dồn điền đổi thửa trong năm 2013, 2014 (cử tri Thạch Thất, Quốc Oai).

Trả lời:

Ngày 06/7/2012, UBND Thành phố Hà Nội ban hành Quyết định số 16/2012/QĐ-UBND về việc ban hành Quy định thí điểm một số chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp, xây dựng hạ tầng nông thôn thành phố Hà Nội giai đoạn 2012-2016.

Để thực hiện Chính sách dồn điền đổi thửa, UBND Thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch số 171/KH-UBND ngày 13/11/2013 thay thế Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 09/5/2012 về việc thực hiện dồn điền đổi thửa đất sản xuất nông

nghiệp trên địa bàn Thành phố Hà Nội năm 2012-2013 và văn bản số 4806/UBND-NNNT ngày 21/6/2012 của UBND Thành phố Hà Nội về việc điều chỉnh kế hoạch dồn điền đổi thửa của một số huyện.

Kết quả đến nay, toàn Thành phố đã thực hiện dồn điền đổi thửa được 76.551,18/76.365,07 ha, bằng 100,19% kế hoạch. Một số huyện, thị xã thực hiện dồn điền đổi thửa vượt kế hoạch UBND Thành phố giao như: Ba Vì, Phú Xuyên, Phúc Thọ, Sóc Sơn, Thạch Thất, Thanh Oai, Thường Tín, Sơn Tây. Tuy nhiên, một số huyện chưa DĐĐT xong kế hoạch như: Gia Lâm, Hoài Đức, Đông Anh, Quốc Oai, Ứng Hòa.

Năm 2012, khi các huyện, thị xã đăng ký dồn điền đổi thửa đã đăng ký không hết số diện tích đất nông nghiệp sản xuất ổn định do tư tưởng sợ không thực hiện được, tuy nhiên khi bắt tay vào thực hiện, nhân dân thấy được ích lợi của công tác dồn điền đổi thửa, tạo thuận lợi cho việc quy hoạch vùng sản xuất tập trung, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, cơ giới hóa nhằm giảm chi phí sản xuất; nâng cao thu nhập cho người nông dân, góp phần tích cực chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi, chuyển dịch cơ cấu lao động trong nông nghiệp nên đã yêu cầu chính quyền địa phương cho thực hiện dồn điền đổi thửa, chính vì vậy có nhiều địa phương đã thực hiện vượt kế hoạch Thành phố giao.

Đối với diện tích trong Kế hoạch 171/KH-UBND ngày 13/11/2013 đã được UBND Thành phố cấp đủ kinh phí hội họp và kinh phí đào đắp giao thông, thủy lợi nội đồng cho các địa phương.

Mặt khác, tại Hội nghị giao ban quý II/2015 Ban chỉ đạo Chương trình 02-CTr/TU của Thành ủy, Lãnh đạo huyện Sóc Sơn đề nghị Thành phố tiếp tục cho phép các địa phương thực hiện dồn điền đổi thửa và được hỗ trợ theo Quyết định 16/2012/QĐ-UBND và được đồng chí Ngô Thị Thanh Hằng, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Trưởng Ban chỉ đạo Chương trình 02 của Thành ủy đồng ý.

Để tiếp tục thực hiện chính sách dồn điền đổi thửa năm 2015- 2016 đối với diện tích vượt so với Kế hoạch 171/KH-UBND ngày 13/11/2013, đề nghị các địa phương có đăng ký kế hoạch về Sở Nông nghiệp và PTNT (Cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo) đề liên ngành nghiên cứu báo cáo UBND Thành phố xem xét, phê duyệt.

Câu 17. Đề nghị Thành phố đẩy nhanh tiến độ cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp cho các hộ sau dồn điền đổi thửa (cử tri Chương Mỹ).

Trả lời:

1. Việc chỉ đạo công tác đo đạc sau dồn điền đổi thửa

Công tác dồn điền đổi thửa đất nông nghiệp đã được Ban chỉ đạo Chương trình số 02 của Thành ủy, UBND Thành phố chỉ đạo quyết liệt, đến nay đã đạt được nhiều kết quả và tạo chuyển biến tích cực trong sản xuất nông nghiệp.

Về chính sách, Ủy ban nhân dân Thành phố đã ban hành Quyết định số 16/2012/QĐ-UBND ngày 06/7/2012 và Quyết định số 10/2013/QĐ-UBND ngày 11/3/2013 Quy định thí điểm một số chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp, xây dựng hạ tầng nông thôn thành phố Hà Nội giai đoạn 2012-2016. Trong đó có quy định chính sách khuyến khích thực hiện dồn điền đổi thửa, cụ thể: *“Hỗ trợ toàn bộ chi phí đo đạc, cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau dồn điền đổi thửa, xây dựng bản đồ, quy hoạch đồng ruộng, quy hoạch hệ thống giao thông, thủy lợi nội đồng theo định mức quy định của Nhà nước. Nguồn kinh phí hỗ trợ từ ngân sách cấp Thành phố bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp huyện”*.

Thực hiện 02 Quyết định nêu trên, để từng bước xây dựng và hoàn thiện hệ thống hồ sơ địa chính trên địa bàn toàn Thành phố, tiết kiệm chi phí, tránh trùng lặp, kê thửa tối đa tài liệu bản đồ đã có, ngày 13/4/2013 Sở Tài nguyên và Môi trường có Văn bản số 1846/STNMT-ĐĐ&ĐD hướng dẫn thực hiện công tác đo đạc bản đồ, phục vụ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp sau khi dồn điền đổi thửa đất sản xuất nông nghiệp.

2. Việc chỉ đạo công tác cấp Giấy chứng nhận sau dồn điền đổi thửa

Ngày 10/4/2012, UBND Thành phố có Văn bản số 2538/UBND-NNNT về việc tập trung chỉ đạo thực hiện công tác dồn điền đổi thửa; Ngày 09/5/2012, UBND Thành phố có Kế hoạch số 68/KH-UBND về việc thực hiện dồn điền đổi thửa đất sản xuất nông nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2012 – 2013.

Thực hiện chỉ đạo của UBND Thành phố tại các Văn bản nêu trên, căn cứ Luật Đất đai, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Đất đai, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Văn bản số 4225/STNMT-ĐKTK ngày 15/10/2012 và Văn bản số 1858/STNMT-ĐKTK ngày 24/4/2013 hướng dẫn việc cấp lại, cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình, cá nhân sau khi thực hiện xong việc dồn điền đổi thửa đất sản xuất nông nghiệp.

Thực hiện Luật Đất đai năm 2013, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 24/2014/QĐ-UBND ngày 20/6/2014 *“Quy định các nội dung thuộc thẩm quyền của UBND Thành phố được Luật Đất đai năm 2013 và các Nghị định của Chính phủ giao về đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; đăng ký biến động về sử dụng đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, cá nhân nước ngoài; chuyển mục đích sử dụng đất vườn, ao liền kề và đất vườn, ao xen kẹt trong khu dân cư (không thuộc đất công) sang đất ở trên địa bàn thành phố Hà Nội”*. Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Văn bản số 4018/STNMT-ĐKTK hướng dẫn cụ thể, chi tiết việc cấp lại, cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình, cá nhân sau khi thực hiện xong việc dồn điền đổi thửa đất sản xuất nông nghiệp.

Ủy ban nhân dân Thành phố giao Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp tục kiểm tra, đôn đốc UBND các quận, huyện, thị xã (trong đó có huyện Chương Mỹ) tập trung lực lượng, đẩy nhanh tiến độ thực hiện việc cấp lại, cấp đổi Giấy chứng

nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình, cá nhân sau khi thực hiện xong việc dồn điền đổi thửa đất sản xuất nông nghiệp; tổng hợp các khó khăn, vướng mắc, giải quyết hoặc đề xuất giải quyết các trường hợp vượt thẩm quyền.

Câu 18. Hiện nay, theo Luật đất đai 2013 thì không còn chế độ xét, giao đất ở giãn dân nông thôn. Đề nghị Thành phố có cơ chế đặc thù để giải quyết đối với các trường hợp đang thực hiện dở dang; các hồ sơ xin giao đất giãn dân đã được xã, Huyện xét duyệt theo quy định của Thành Phố trước khi Luật đất đai 2013 có hiệu lực (cử tri Đông Anh).

Trả lời:

Căn cứ Điều 83 Luật Đất đai 2003 về đất ở nông thôn, UBND Thành phố đã cụ thể hóa tại các Quyết định số 68/2006/QĐ-UBND ngày 15/5/2006; Quyết định số 136/2007/QĐ-UBND ngày 30/11/2007; Quyết định số 02/2010/QĐ-UBND ngày 18/01/2010 quy định về thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư và làm nhà ở nông thôn tại điểm dân cư nông thôn trên địa bàn Thành phố. Các nội dung trên không phù hợp với Luật Đất đai 2013 (có hiệu lực thi hành từ ngày 1/7/2014).

Ủy ban nhân dân Thành phố giao UBND các quận, huyện, thị xã kiểm tra, tổng hợp các trường hợp đang thực hiện dở dang việc lập và phê duyệt kế hoạch giao đất giãn dân nông thôn, đề xuất, báo cáo UBND Thành phố xem xét, giải quyết từng trường hợp cụ thể, đảm bảo phù hợp quy định của pháp luật.

Câu 19. Đề nghị Thành phố xem xét về quy định mức tiền thuế sử dụng đất phi nông nghiệp phải nộp cho Nhà nước. Mức phí chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ đất vườn sang đất ở trên mảnh đất cha ông để lại áp dụng hiện tại là quá cao, quy định về hạn mức diện tích được công nhận là đất ở trên tổng diện tích sử dụng là chưa hợp lý. Đề nghị Thành phố xem xét, điều chỉnh hợp lý (cử tri Nam Từ Liêm).

Trả lời:

1. Việc quy định về mức tiền thuế sử dụng đất phi nông nghiệp

Hiện nay việc thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp thực hiện theo quy định tại Thông tư số 153/2011/TT-BTC ngày 11/11/2011 của Bộ Tài chính, không thuộc thẩm quyền của UBND Thành phố.

2. Về mức thu tiền sử dụng đất khi chuyển đổi từ đất vườn sang đất ở

UBND Thành phố đã quy định việc thu tiền sử dụng đất khi cho phép chuyển mục đích sử dụng đất từ đất vườn sang đất ở tại Quyết định số 24/2014/QĐ-UBND ngày 20/6/2014 trên cơ sở tuân thủ quy định Luật Đất đai năm 2013, các Nghị định của Chính phủ: số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Đất đai năm 2013; số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về thu tiền sử dụng đất; Thông tư số 76/2014/TT-BTC

ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất.

Việc thu tiền sử dụng đất khi chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp sang đất ở nêu trên (không phải là phí chuyển đổi mục đích sử dụng đất như phản ánh của cử tri) là đúng với quy định của pháp luật hiện hành.

3. Quy định về hạn mức diện tích được công nhận là đất ở

Căn cứ quy định tại Điều 103 Luật Đất đai năm 2013, Điều 24 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai và một số quy định khác có liên quan, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 22/2014/QĐ-UBND ngày 20/6/2014 quy định các nội dung thuộc thẩm quyền của UBND Thành phố được Luật Đất đai 2013 và các Nghị định của Chính phủ giao về hạn mức giao đất; hạn mức công nhận quyền sử dụng đất; kích thước, diện tích đất ở tối thiểu được phép tách thửa cho hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn thành phố Hà Nội (*thay thế Quyết định số 19/2012/QĐ-UBND ngày 08/8/2012 của UBND Thành phố*).

Căn cứ Quyết định số 22/2014/QĐ-UBND ngày 20/6/2014 của UBND Thành phố, việc thực hiện quy định về hạn mức công nhận đất ở đối với thửa đất có vườn, ao trong khu dân cư trên địa bàn Thành phố đã từng bước đi vào nề nếp, cơ bản không phát sinh vướng mắc, góp phần đáng kể trong công tác quản lý Nhà nước về đất đai, đẩy nhanh tiến độ cấp Giấy chứng nhận và đăng ký biến động về sử dụng đất trên địa bàn Thành phố, đúng với quy định của Luật Đất đai 2013 và phù hợp với quỹ đất, dân số tự nhiên của Thành phố.

Câu 20. Đề nghị Thành phố cho tạm ứng trước một phần tiền thủy lợi phí để các Hợp tác xã nông nghiệp trả tiền điện, tiền dầu bơm nước vì các khoản trên phải thanh toán trả ngay hàng tháng cho ngành Điện lực (cử tri Thanh Oai).

Trả lời:

Theo quy định tại Quyết định số 01/2010/QĐ-UBND ngày 11/01/2010 của UBND Thành phố về Quy định mức thu thủy lợi phí, tiền nước và mức trần dịch vụ thủy lợi nội đồng trên địa bàn thành phố Hà Nội; và Văn bản số 5678/STC-NSQH ngày 16/11/2012 của Sở Tài chính hướng dẫn quyết toán kinh phí thực hiện chính sách cấp bù miễn thủy lợi phí.

Căn cứ hồ sơ đề nghị cấp bù miễn thủy lợi phí do các tổ chức hợp tác tự bơm tưới, tiêu báo cáo (bảng kê diện tích, biện pháp tưới tiêu, cơ cấu mùa vụ), UBND cấp xã tổng hợp và xây dựng dự toán kinh phí, trình UBND cấp huyện phê duyệt; đồng thời tổng hợp vào dự toán hàng năm ngân sách huyện. Ngân sách Thành phố bố trí kinh phí cấp bù miễn thủy lợi phí trong dự toán chi ngân sách được giao cho các huyện ngay từ đầu năm (Năm 2015, dự toán đã bố trí là 71, 271 tỷ đồng)

Trên cơ sở dự toán chi ngân sách được giao, UBND cấp huyện có trách nhiệm phân bổ kinh phí cho UBND cấp xã để chủ động thanh toán cho các tổ chức hợp tác tự bơm tưới, tiêu trên địa bàn theo quy định. Ở các địa phương không có Hợp tác xã Nông nghiệp, UBND cấp xã thanh toán kinh phí qua các thôn, đội sản xuất được giao thực hiện bơm tưới, tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp trên địa bàn. Sở Tài chính đề nghị UBND các huyện chủ động triển khai thực hiện giải ngân cho các Hợp tác xã.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ